

Bài 4

SỬ DỤNG VÀ BẢO QUẢN TRANG PHỤC

(3 tiết)

I - MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau khi học xong bài, HS :

- Biết cách sử dụng trang phục phù hợp với hoạt động, với môi trường và công việc ; biết cách mặc phối hợp giữa áo và quần hợp lí, đạt yêu cầu thẩm mĩ ; biết cách bảo quản trang phục.

- Sử dụng trang phục hợp lí ; bảo quản trang phục đúng kĩ thuật để giữ vẻ đẹp, độ bền và tiết kiệm chi tiêu cho may mặc.

II - NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Gợi ý phân bố bài giảng

Tiết 1 và tiết 2 : I - Sử dụng trang phục

Tiết 3 : II - Bảo quản trang phục

2. Những điều cần lưu ý

Trọng tâm của bài là giúp HS biết cách sử dụng trang phục hợp lí, phù hợp với hoạt động, với môi trường và công việc. Về phối hợp trang phục, đối với lớp 6, chỉ yêu cầu HS biết cách mặc thay đổi áo và quần (hoặc váy) của các bộ trang phục hiện có hợp lí, đạt yêu cầu thẩm mỹ về màu sắc, hoa văn... Điều này cũng có ý nghĩa trong việc tiết kiệm chi tiêu cho may mặc : chỉ cần mua một chiếc áo hoặc quần mới có màu sắc và kiểu mới hợp với quần hoặc áo đã có mà không nhất thiết phải mua cả bộ.

III - GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Chuẩn bị bài giảng

1.1. Chuẩn bị nội dung : SGK, tài liệu tham khảo

1.2. Chuẩn bị đồ dùng dạy học

- Tranh ảnh, mẫu vật.
- Bảng kí hiệu bảo quản trang phục.

2. Các hoạt động

2.1. Giới thiệu bài

Sử dụng và bảo quản trang phục là việc làm thường xuyên của con người. Cần biết cách sử dụng trang phục hợp lí làm cho con người luôn đẹp trong mọi hoạt động và biết cách bảo quản đúng kĩ thuật để giữ được vẻ đẹp và độ bền của quần áo.

2.2. Hoạt động 1 - Tìm hiểu cách sử dụng trang phục

- GV mở bài cho mục I (SGK) *Sử dụng trang phục* hoặc đưa ra tình huống về sử dụng trang phục không phù hợp và tác hại của việc đó để dẫn dắt HS hứng thú tìm hiểu cách sử dụng trang phục.

a) Trang phục phù hợp với hoạt động

GV nêu sự cần thiết phải sử dụng trang phục phù hợp với hoạt động.

- GV gợi ý để HS kể các hoạt động thường ngày của các em như đi học, đi chơi, đi lao động, ở nhà, v.v... GV tóm tắt và hướng dẫn HS tìm hiểu cách sử dụng trang phục trong một số hoạt động chính.

*** Trang phục đi học**

- GV yêu cầu HS mô tả bộ trang phục đi học của mình (đồng phục, quần hoặc váy và sơ mi, quần áo dân tộc...).

- GV giúp HS rút ra kết luận (SGK).

*** Trang phục đi lao động**

GV nêu vấn đề cho cả lớp làm bài tập lựa chọn trang phục lao động trong SGK, sau đó gọi 2 HS trả lời và giải thích.

ĐÁP ÁN :

- Vải sợi bông, mặc mát vì dễ thấm mồ hôi ;
- Màu sẫm ;
- Đơn giản, rộng - dễ hoạt động ;
- Đi dép thấp, hoặc giày bata để đi lại vững vàng, dễ làm việc.

*** Trang phục đi dự lễ hội, lễ tân (SGK)**

GV tổ chức cho HS mô tả trang phục mặc đi dự sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, dự liên hoan của mình.

GV lưu ý : Nếu đi chơi với bạn mặc trang phục giản dị, em không nên mặc quá diện mà nên mặc trang nhã nhưng lịch sự để tránh gây mặc cảm cho bạn.

b) Trang phục phù hợp với môi trường và công việc

- GV gợi ý cho HS suy nghĩ và thảo luận bài đọc "Bài học về trang phục của Bác".

+ Khi đi thăm đến Đô năm 1946, Bác Hồ mặc như thế nào ?

(Đi thăm đến Đô, Bắc Ninh vào đầu năm 1946, khi đồng bào mới qua khỏi nạn đói 1945 còn rất nghèo khổ, rách rưới, Bác Hồ mặc bộ kaki nhạt màu, dép cao su con hổ rất giản dị).

+ Vì sao khi tiếp khách quốc tế thì Bác lại "bắt các đồng chí cùng đi phải về mặc comlê, cà vạt nghiêm chỉnh" ? (phù hợp với công việc trang trọng).

+ Khi đón Bác về thăm đền Đô, bác Ngô Từ Vân mặc như thế nào ? ("áo sơ mi trắng cổ hở bột cứng, cà vạt đỏ chói, giày da bóng lộn, com lê sáng ngời nổi bật hẳn lên").

- Vì sao Bác đã nhắc nhở bác Ngô Từ Vân "... từ nay về sau chỉ nầu sống thôi nhé" ?

- HS tự rút ra kết luận : *Trang phục đẹp là phải phù hợp với môi trường và công việc.*

2.3. Hoạt động 2 - Tìm hiểu cách phối hợp trang phục

- GV đặt vấn đề về ích lợi của việc mặc thay đổi quần và áo của các bộ trang phục (SGK).

- GV : Sử dụng tranh ảnh và nêu một số gợi ý về cách mặc phối hợp giữa quần và áo hợp lí và đẹp.

Hình 1.2

a) Phối hợp vải hoa văn và vải trơn

- Áo hoa, kẻ ô... có thể mặc với quần hoặc váy trơn có màu đen hoặc màu trùng hay đậm hơn, sáng hơn màu chính của áo. Không nên mặc quần và áo có hoa văn khác nhau.

- GV hướng dẫn HS nhận xét hình 1.11 (SGK) về phối hợp vải hoa văn và vải trơn.

- GV đưa hình vẽ màu một số áo và quần hoặc một số mẫu vật thật, HS sẽ "ghép" thành bộ. Ví dụ : hình 1.2 (SGV).

- GV yêu cầu HS nhắc lại nguyên tắc kết hợp (SGK).

b) Phối hợp màu sắc

- GV giới thiệu vòng màu trong hình 1.12 (SGK), yêu cầu HS đọc các ví dụ trong hình và chữ ở SGK về sự kết hợp giữa :

+ Các sắc độ khác nhau trong cùng một màu (h.1.12a) ;

+ Giữa 2 màu cạnh nhau trên vòng màu (h.1.12b) ;

+ Giữa 2 màu tương phản, đối nhau trên vòng màu (h.1.12c) ;

+ Màu trắng hoặc màu đen với bất kì màu nào khác (h.1.12d).

- Dưới sự hướng dẫn của giáo viên, HS nêu thêm các ví dụ khác :

Ví dụ : hồng nhạt và hồng sẫm ; đỏ cam và cam ; tím và vàng (đối nhau trên vòng màu) v.v...

2.4. Hoạt động 3 - Tìm hiểu cách bảo quản trang phục

GV đặt vấn đề cho mục II (SGK).

1. GIẶT, PHƠI

GV hướng dẫn HS đọc các từ trong khung và đoạn văn để có hiểu biết chung và tìm từ trong khung điền vào chỗ trống (...), hoàn thiện quy trình giặt tại gia đình. GV gọi 1 HS đọc phần bài làm của mình, gọi một số em bổ sung. GV kết luận, HS ghi vào vở.

ĐÁP ÁN : Trình tự các từ điền vào chỗ trống đoạn văn lần lượt như sau : Lấy - tách riêng - Vò - Ngâm - Giũ - nước sạch - chất làm mềm vải - Phơi ngoài nắng - bóng râm - mắc áo - cặp quần áo.

2. LÀ (ủi)

GV đặt vấn đề : Sự cần thiết của việc là (SGK).

a) Dụng cụ là

HS kể tên các dụng cụ là dựa vào gợi ý ở hình 1.13 (SGK) và nêu thêm các dụng cụ khác.

b) Quy trình là (SGK)

3. KÍ HIỆU GIẶT, LÀ

GV treo bảng kí hiệu giặt, là và hướng dẫn HS nghiên cứu bảng 4. HS tự nhận dạng các kí hiệu và đọc ý nghĩa các kí hiệu.

HS làm bài tập điền nội dung ở dưới mỗi kí hiệu trên tranh “câm”.

2.5. Hoạt động 4 - Tổng kết bài - Dặn dò

- GV cho học sinh đọc phần "Ghi nhớ".
- Hướng dẫn trả lời câu hỏi trong SGK và hướng dẫn vận dụng.
- Dặn dò, hướng dẫn HS chuẩn bị bài 5 - *Thực hành - Ôn một số mũi khâu cơ bản*
 - + Vải trắng hoặc màu sáng : hai mảnh vải có kích thước 8cm × 15cm và một mảnh vải có kích thước 10cm × 15cm.
 - + Kim khâu, kéo, thước, bút chì, chỉ khâu thường, chỉ thêu màu.